TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST

Ngày 25 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Bà Đặng Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1985, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Cộng H, xã C, Hện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Trần Mỹ A và 02 con; tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 119 ngày 07/9/2010, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2010, đã chấp hành xong; án phí 200.000 đồng đã thi hành xong ngày 08/6/2011; phạt xung quỹ 10.000.000 đồng đã thi hành xong ngày 07/10/2021; chưa xóa án tích), tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12 tháng 5 năm 2022, tạm giam từ ngày 20 tháng 5 năm 2022; có mặt.

2. Đỗ Mạnh T, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990, tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Thôn An Q, xã C, Hện V, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Xã Đồng Minh, Hện Vĩnh Bảo, thành phố

Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Dương Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 19 ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân Hện Vĩnh Bảo xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018, ra trại tháng 5/2020; án phí 200.000 đồng đã thi hành ngày 22/8/2019; chưa xóa án tích), tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 14 tháng 10 năm 2021, tạm giam từ ngày 22 tháng 10 năm 2021; có mặt.

3. Bùi Sơn T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1990, tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 52/52 Nguyễn Tường L, phường N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 1 Lô 58 Đoàn Kết, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị Kim O; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01 tháng 10 năm 2021, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2021; có mặt.

4. Phạm Văn C, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Vĩnh D, xã Trấn D, Hện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị S; có vợ là Đỗ Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 9 năm 2021, tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2021; có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 20/33/380 đường T, phường Hồ N, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Bà Phạm Thị Y, bà Nguyễn Thị Hồng Đ, ông Lương Duy Ngh, anh Nguyễn Đức Ch; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Quốc H có mâu thuẫn từ trước do anh H nợ tiền H. Khoảng 12 giờ ngày 19/9/2021, H thuê Đỗ Mạnh T đi gặp anh H dọa, gây sức ép buộc anh H phải trả tiền cho H, T đồng ý. H đưa cho T 01 khẩu súng, 01 điện thoại di động để liên lạc và hướng dẫn T sử dụng khẩu súng trên để bắn dọa vào vùng chân anh H.

Tối ngày 20/9/2021, H và T đi xe taxi (không rõ BKS) từ Vĩnh Bảo đến khu vực Cầu Bính, quận Hồng Bàng thuê Bùi Sơn T điều khiển xe mô tô chở T đi gặp anh H, T đồng ý. Cả 3 sang khu vực Hện Thủy Nguyên mua 01 xe mô tô AirBlade đã qua sử dụng của một người không quen biết làm phương tiện cho T chở T. Trên đường đi, H chỉ cho T

và T biết vị trí anh H sẽ xuất hiện vào sáng ngày 21/9/2021. H giao xe mô tô vừa mua và 600.000 đồng để T đổ xăng, H và T đi taxi về Vĩnh Bảo.

Khoảng 6 giờ ngày 21/9/2021, Phạm Văn C đến nhà T chơi, biết việc T đi giải quyết mâu thuẫn ở khu vực trung tâm thành phố nên đã hỏi đi cùng hỗ trợ (Cương biết T có mang theo súng). H và T đồng ý. Sau đó Cương dùng xe mô tô của Cương chở T ra khu vực chân cầu Niệm gặp T. Tại đây, cả 3 đi lắp biển kiểm soát không số vào 02 xe mô tô trên để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 9 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi được thông báo đặc điểm, vị trí của anh H, T điều khiển xe mô tô chở T đi trước, Cương đi xe mô tô một mình phía sau cảnh giới cho T và T. Khi đến trước cửa nhà số 4 Phạm Bá Trực, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng là nơi có nhiều người đang đứng nhận cơm từ thiện, phát hiện thấy anh H có đặc điểm phù hợp đang đứng tại khu vực vỉa hè nhà số 4 Phạm Bá Trực, T áp sát xe về phía anh H, T ngồi sau dùng súng hướng về khu vực dưới chân của anh H bắn 01 phát với mục đích để dọa anh H nhưng viên đạn đã trúng vào đùi phải của anh H. Người dân khi nghe thấy tiếng súng nổ đã bỏ chạy hỗn loạn. T bảo T điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Cương điều khiển xe đi theo sau. Khi di cHển đến khu vực Ngã 4 Quang Thanh, Hện An Lão, Cương chở T về nhà tại Hện Vĩnh Bảo, T đi bán xe mô tô được 10.000.000 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, H trả công cho T 50.000.000 đồng; T đưa Cương 10.000.000 đồng; số tiền trên, T và Cương chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 22/9/2021, UBND phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng có Công văn đề nghị Công an quận Hồng Bàng xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi nổ súng gây mất trật tự trị an về tội Gây rối trật tự công cộng.

Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 vỏ đạn kim loại màu đồng; thu giữ 01 dị vật hình tròn, màu đen, đường kính 1,5cm khi mổ cấp cứu vết thương vùng đùi phải của anh H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 407/2021Tgt ngày 23/9/2021 và bản Giám định pháp y bổ sung số 58 ngày 14/2/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đều kết luận về thương tích của anh H như sau: *"Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mặt ngoài 1/3 đùi phải gây nên cho anh H là 2%. Thương tích trên có đặc điểm do hỏa khí (đạn bắn) theo hướng từ trái sang phải hơi chếch từ trên xuống dưới gây nên."*

Tại bản kết luận giám định số 7985/C09-P3 ngày 04/11/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *"Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn cao su, hơi cay cỡ 9mm, thuộc công cụ hỗ trợ không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được; khi sử dụng, khẩu súng này bắn đạn cao su vào cơ thể người gây thương tích. Khẩu súng này không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn như của những vụ án trước hiện đang lưu trong tàng thư dấu vết súng đạn của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; 04 viên đạn gửi giám định là đạn cao su cỡ 9mm, thuộc công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng; 01 vỏ đạn kim loại dài 2,2cm đã gửi giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số*

180 ngày 21/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng là cùng chủng loại đạn với 04 viên đạn gửi giám định nêu trên. Vỏ đạn này do khẩu súng gửi giám định nêu trên bắn ra".

Ngày 22/9/2021, Phạm Văn C đến Công an quận Hồng Bàng đầu thú, giao nộp xe môtô BKS 15B4-026.19; 01 áo chống nắng màu xanh; 01 mũ lưỡi chai màu đen; là công cụ Cương sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Ngày 01/10/2021, Bùi Sơn T bị bắt theo Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng. Khám xét nơi ở của T thu giữ 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu xám.

Ngày 14/10/2021, Đỗ Mạnh T bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng. Khám xét chỗ ở và nhà của T, cơ quan Công an thu giữ: 01 khẩu súng, 04 vỏ đạn (là khẩu súng T đã sử dụng khi phạm tội); 01 dao dài 1,3m; 01 kiếm dài 70cm.

Ngày 11/5/2022, Nguyễn Văn H đến Công an quận Hồng Bàng đầu thú.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Mạnh T, Bùi Sơn T và Phạm Văn C đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Mạnh T, Bùi Sơn T và Phạm Văn C khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quốc H trình bày: Do thương tích nhẹ nên anh H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Toà án đã tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập người có liên quan là anh Nguyễn Quốc H và người làm chứng là bà Phạm Thị Yến, bà Nguyễn Thị Hồng Điệp, ông Lương Duy Nghĩa, anh Nguyễn Đức Chiến nhưng người liên quan và người làm chứng đều vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Tuy nhiên, người có liên quan và người làm chứng nêu trên đã có lời khai trong hồ sơ và được công bố tại phiên toà.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng,giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn

Văn H với mức án từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Mạnh T với mức án từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Sơn T với mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn C với mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, khẳng định:

Do Nguyễn Văn H và anh Nguyễn Quốc H có mâu thuẫn trong việc anh H vay nợ tiền H, nên H đã thuê Đỗ Mạnh T, Bùi Sơn T sử dụng súng bắn đạn cao su gây sức ép để anh H trả nợ tiền cho H. Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 21/9/2021, tại khu vực trước cửa nhà

số 04 Phạm Bá Trực, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, Đỗ Mạnh T ngồi sau xe mô tô do Bùi Sơn T điều khiển, Phạm Văn C đi xe mô tô một mình phía sau cảnh giới. Sau đó, T đã có hành vi nổ súng bắn đạn cao su trúng vùng đùi phải của anh Nguyễn Quốc H làm anh H bị thương tích giảm 02% sức khỏe; đồng thời gây hoang mang, lo sợ cho người dân và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành đồng phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo Đỗ Mạnh T sử dụng súng bắn đạn cao su (theo Kết luận giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an) để bắn vào vùng đùi phải anh Nguyễn Quốc H. Tại tiểu mục 2.2 mục 2 phần I của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17 tháng 4 năm 2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định, súng bắn đạn cao su, hơi cay được coi là hung khí. Do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết định khung *"dùng hung khí"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến an ninh trật tự và an toàn xã hội ở nơi công cộng. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có sự bàn bạc phân công nhiệm vụ của từng người, các bị cáo đã thực hiện đúng vai trò đã thống nhất khi bàn, nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm theo Điều 17 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để phân hóa tội phạm cũng như áp dụng mức hình phạt tương xứng theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[6] Bị cáo H là chủ mưu, người khởi xướng, chuẩn bị điện thoại và súng bắn đạn cao su, hơi cay nên vai trò của H là cao nhất và phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Bị cáo T tham gia với vai trò chính, là người trực tiếp dùng súng bắn gây thương tích cho anh H, gây hỗn loạn khu phố; nên vai trò của T cũng phải ngang bằng H. Bị cáo T tham gia giúp sức tích cực, là người điều khiển xe, áp sát xe về phía anh H để T dùng súng bắn anh H và chở T bỏ chạy; vì vậy, T có vai trò thấp hơn H, T nhưng cao hơn so với Cương. Bị cáo Cương tham gia với vai trò giúp sức, điều khiển xe mô tô đi sau cảnh giới và chở T về nhà, nên Cương có vai trò thấp nhất.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và mức hình phạt:

[7] Bị cáo Đỗ Mạnh T có 01 tiền án, bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền; cả 02 tiền án của H và T đều chưa được xóa án tích nên H, T phải chịu tình tiết tăng nặng là *"tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Bùi Sơn T, Phạm Văn C không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo đều có tiền án về tội nghiêm trọng, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá các bị cáo T, Cương có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo trên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo H, Cương sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất vụ án, hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, mục đích của hình phạt và nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét, hành vi vi phạm của các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Mạnh T, Bùi Sơn T, Phạm Văn C là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an và làm hoang mang đối với người dân có mặt ở hiện trường vụ án, với ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên cần xử các bị cáo hình phạt tù giam, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[10] 01 xe môtô Yamaha Exciter màu đen BKS 15B4-026.19; 01 dao dài 1,3m; 01 kiếm dài 70cm; Hội đồng xét xử xét đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội nhưng còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 khẩu súng dài 13cm, trên thân có ký hiệu "ZORAKIM906-TD" mà bị cáo T dùng gây thương tích cho anh H, xét đây là công cụ hỗ trợ nên cần cHển cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 vỏ đạn dài 2,2cm; 01 đầu đạn màu đen; 01 áo chống nắng màu xanh và 01 mũ lưỡi chai màu đen là đồ vật các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi T sử dụng súng để phạm tội, qua giám định kết luận là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng đã đề nghị Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hải Phòng xử phạt hành chính đối với H, T về hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép, nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo H, T, T, Cương, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn H 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12 tháng 5 năm 2022.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Mạnh T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14 tháng 10 năm 2021.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Sơn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn C 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14 tháng 10 năm 2021.

5. Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, Biển kiểm soát 15B4-026.19; 01 con dao dài 1,3m và 01 kiếm dài 70cm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ đạn dài 2,2cm; 01 đầu đạn màu đen; 01 áo chống nắng màu xanh dương và 01 mũ lưỡi chai màu đen.

CHển Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền: 01 khẩu súng dài 13cm, trên thân có ký hiệu "ZORAKIM906-TD".

(Theo Quyết định cHển vật chứng số 12/QĐ-VKSHB ngày 18/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng và Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, Hải Phòng)

6. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Đỗ Mạnh T, Bùi Sơn T, Phạm Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hồng Bàng;*
- *VKSND thành phố Hải Phòng;*
- *TAND thành phố Hải Phòng;*
- *Trại tạm giam Hải Phòng;*
- *Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;*
- *Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;*
- *Công an thành phố Hải Phòng;*
- *Chi cục THADS quận Hồng Bàng;*
- *Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;*
- *Bị cáo;*
- *Người có liên quan;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hải Yến